TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN KRÔNG BÔNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỈNH ĐĂK LĂK

Bản án số: 32/2021/HSST

Ngày: 27/12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**: bà Trương Thị Huế

+ **Các Hội thẩm nhân dân**: Ông Phạm V ăn Lịch và ông Nguyễn Thường

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy– Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: ông Trần Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2021/HSST ngày 26/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST – HS ngày 13/12/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Thào A C ; Tên gọi khác: không ;

Sinh năm: 1963; Nơi sinh: NH, Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn CR, xã CP, KB, Đắk Lắk;

Dân Tộc: H’ Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Tin lành;

Trình độ học vấn: Không biết chữ ; Nghề nghiệp: Làm nông;

Tiền sự; Tiền án: Không.

Họ và tên cha: Thào A T (đã chết); Họ và tên mẹ: Vàng Thị P (đã chết); Bị cáo có vợ là Hoàng Thị D, sinh năm: 1976; Bị cáo có 06 người con, lớn nhất, sinh năm: 1993, nhỏ nhất sinh năm: 2011.

Bị cáo Thào A C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện có mặt tại phiên toà.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Bùi Quốc T, sinh năm: 1965 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Là Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp KB, Đắk Lắk

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn KM, KB, Đắk Lắk

- Nguyễn Đức T, sinh năm: 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐT, CP, KB, Đắk Lắk

- Bùi Trọng D, sinh năm: 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, HL, KB, Đắk Lắk

- Lê Phước T, sinh năm: 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, KNĐ, KB, Đắk Lắk

- Phan Tấn P, sinh năm: 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, CK, KB, Đắk Lắk

- Hoàng Thị D, sinh năm: 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn CR, CP, KB, Đắk Lắk

*** Trợ giúp viên pháp lý** cho bị cáo Thào A C: ông Ngô Đình Khôi – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đăk Lăk (có mặt)

*** Người phiên dịch** : Ông Dương Văn T, sinh năm: 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn YH, CD, KB, Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/5/2021, lực lượng quản lý, bảo vệ rừng chuyên trách của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Krông Bông phối hợp với Kiểm lâm địa bàn xã Cư pui, Krông Bông, Đắk Lắk tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng tại Tiểu khu 1148, xã Cư Pui thuộc Lâm phần quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Krông Bông. Trong quá trình tuần tra tại lô 26, khoảnh 10, Tiểu khu

1148 phát hiện đối tượng Thào A C đang dùng rựa phá rừng trái phép, diện tích rừng bị phá là 0,38ha (3.800m ^{2}).

Quá trình làm việc, Thào A C khai nhận: Từ tháng 11/2020 đến ngày 04/5/2021, Thào A C đã nhiều lần một mình đến khu vực rừng thuộc tiểu khu 1148 xã CP, huyện KB, tỉnh ĐL và dùng búa, rìu để chặt phá 60 cây gỗ trái phép với tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 16,95m^3 trên diện tích rừng bị phá là 0,38ha (3.800m^2) .

Sau khi chặt phá hoàn toàn diện tích rừng trên thì Thào A C thu gom các cây gỗ đã bị chặt tại nhiều vị trí khác nhau rồi đi về. Khi số cây trên khô thì Thào A C lên và dùng lửa đốt với mục đích lấy đất để làm nương rẫy.

Ngày 04/5/2021, khi Thào A C đang thu gom số cây bị chặt để đốt thì bị lực lượng chức năng của Phân trường 1 thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp KB phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định ngày 24/5/2021 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk, khoan Nông nghiệp – Lâm nghiệp Trường Đại học Tây Nguyên xác định:

- Diện tích, vị trí, toạ độ diện tích bị tác động:

Diện tích: Do không có chức năng về đo đạc và bản đồ nên các thành viên giám định thống nhất sử dụng diện tích sơ đồ kèm theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 05/5/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Bông, Đắk Lắk là 0,38ha (3.800m^2)

Vị trí, toạ độ diện tích bị tác động: Toạ độ VN – 2000 X = 0510056, Y = 1388190.

- Xác định lô, khoảnh, tiểu khu , loại rừng, chủ rừng

Thuộc lô 26, khoảnh 10, tiểu khu 1148 xã CP, B, Đắk Lắk

Loại rừng: Phân theo mục đích sử dụng: Rừng phòng hộ

Phân theo nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên

Chủ rừng: Do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp KB quản lý nằm trên địa giới hành chính xã CP, KB, Đắk Lắk

- Số lượng, khối lượng, chủng loại, nhóm gỗ bị thiệt hại:

Tại thời điểm thực hiện giám định: Tổ giám định nhận thấy hiện trường bị tác động, thảm thực bì bị đốt cháy hoàn toàn trên toàn bộ diện tích (0,38ha).

Cụ thể: Tổng số cây bị chặt hạ là 60 cây còn lại thân gỗ nằm tại gốc , khối lượng gỗ trên hiện trường là 16,95m^3/60 cây, lóng và 31 cây đứng bị đốt cháy, do bị tác động nên là cây bị cháy, khô, không thể xác định cây còn sống hay đã chết. Vì vậy, không có cơ sở để xác định khối lượng gỗ bị thiệt hại đối với 31 cây đứng trên.

Chủng loại, nhóm gỗ: Loài cây bị chặt hạ trên diện tích bị tác động tại hiện trường gồm các chủng loại cây: Bời lời, Cóc, Dền, Cám, re hương, Thành ngạch, Tung, Chò xót, Trâm, Lòng máng, Cầy, Vạng trứng. Mò Cua, Vỏ dụt… Các loại gỗ này được xếp từ nhóm IV đến nhóm VIII.

Tại bản kết luận giám định tài sản số: 12/KL – HĐ ngày 11/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Krông Bông, Đắk Lắk kết luận:

- Đối với 60 lóng gỗ tròn các loại từ nhóm IV đến nhóm VIII , có khối lượng 16,95m^3 có giá trị: 32.217.850 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cái rìu dài 77cm, cán rìu bằng gỗ dài 72cm, lưỡi rìu bằng sắt dài 08cm.
- 01 con dao dài 40cm, cán dao bằng gỗ dài 18cm, lưỡi dao bằng sắt dài 22cm.

Trước khi mở phiên toà, bị cáo đã tác động gia đình nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Krông Bông, Đắk Lắk số tiền 2.000.000 đồng để khắc phục thiệt hại.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Thào A C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu được lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thào A C về tội " Huỷ hoại rừng " theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Thào A C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ - **Xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ 01 (một) cây rìu dài 77cm, cán rìu bằng gỗ dài 72cm, lưỡi rìu bằng sắt dài 8cm, đề nghị tịch thu, tiêu huỷ.

+ 01 (một) con dao dài 40cm, cán dao bằng gỗ dài 18cm, lưỡi dao bằng sắt dài 22cm. đề nghị tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với 60 (sáu mươi) lóng gỗ tròn các loại từ nhóm IV đến nhóm VIII. Có khối lượng 16,951m^3 có giá trị tài sản định giá là: 32.217.850 đồng (*Ba mươi hai triệu, hai trăm mười bảy nghìn, tám trăm năm mươi đồng*). Trước khi mở phiên toà gia đình bị cáo đã nộp 2.000.000đ để khắc phục hậu quả. Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền còn lại là 30.217.850 đồng. (*Ba mươi triệu, hai trăm mười bảy nghìn, tám trăm năm mươi đồng*).

- Người bào chữa cho bị cáo Thào A C trình bày: Tôi đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk về việc truy tố bị cáo Thào A C tội : Huỷ hoại rừng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự và đồng ý với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Bông, Đắk Lắk, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự .

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa cụ liên quan không ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó , các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội phạm và hình phạt:

Từ tháng 11/2020 đến ngày 04/5/2021, Thào A C đã một mình vào lô số 26, khoảnh 10, tiểu khu 1148 xã CP, KB, Đắk Lắk, rồi dùng búa, rìu để chặt phá 60 cây gỗ trái phép với tổng khối lượng gỗ là 16,951m^3 trên diện tích rừng bị phá là 0,38ha (3.800m^2) . Sau khi chặt phá diện tích rừng trên thì Thào A C đã gom lại và dùng lửa đốt cháy hoàn toàn 60 cây gỗ và 31 cây đứng bị đốt cháy nhưng không xác định được số cây này còn sống hay đã chết.

Như vậy, hành vi trên của bị cáo Thào A C đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Thào A C phạm tội *"Huỷ hoại rừng "* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

Điều 243. Bộ luật Hình sự quy định tội: Huỷ hoại rừng

1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác huỷ hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) .....

c) Rừng phòng hộ có diện tích từ 3.000 mét vuông (m^2) đến dưới 7.000 mét vuông (m^2);

Xét thấy bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình. Việc bị cáo tự ý vào tiểu khu 1148 xã CP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk để chặt hạ 60 cây gỗ , đốt cháy hoàn toàn 60 cây gỗ đã chặt hạ trên diện tích rừng bị đốt cháy là 3.800m^2 , là hành vi vi phạm pháp luật, cần phải được xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, xét về nhân thân của bị cáo, thấy rằng : Bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông và là người đồng bào dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo lại không biết chữ, không nói và hiểu tiếng phổ thông nên có nhiều hạn chế về hiểu biết pháp luật. Gia cảnh nghèo khó, diện tích đất sản xuất ít nên bị cáo phá rừng với tư tưởng để làm nương rẫy. Đây là lần đầu bị cáo phạm tội. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cũng đã tác động gia đình tự nguyện nộp 2.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Krông Bông, Đắk Lắk để bồi thường thiệt hại về rừng mà bị cáo đã gây ra. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[3]. Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 cái rìu dài 77cm, cán rìu bằng gỗ dài 72cm, lưỡi rìu bằng sắt dài 08cm; 01 con dao dài 40cm, cán dao bằng gỗ dài 18cm, lưỡi dao bằng sắt dài 22cm là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội.

- Đối với 60 (sáu mươi) lóng gỗ tròn các loại từ nhóm IV đến nhóm VIII. Có khối lượng 16,951m^3, có giá trị là: 32.217.850 đồng (Ba mươi hai triệu, hai trăm mười bảy nghìn, tám trăm năm mươi đồng). Trước khi mở phiên toà gia đình bị cáo đã nộp 2.000.000đ để khắc phục hậu quả. Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền còn lại là 30.217.850 đồng. (*Ba mươi triệu, hai trăm mười bảy nghìn, tám trăm năm mươi đồng*).

[4]. Về án phí: Cần buộc bị cáo Thào A C phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phá Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Thào A C là cá nhân thuộc hộ nghèo của xã, là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện Kinh tế - xã hội đặc biết khó khăn, bị cáo Thào A C cũng đã có đơn xin miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm. Do vậy, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A C .

Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án và đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên giữ quyền công tố là đầy đủ, toàn diện và phù hợp, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Thào A C là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Thào A C phạm tội: " Huỷ hoại rừng " .

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A C : 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thào A C cho Uỷ ban nhân dân xã CP, KB, Đăk Lăk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ : 01 cái rìu dài 77cm, cán rìu bằng gỗ dài 72cm, lưỡi rìu bằng sắt dài 08cm; 01 con dao dài 40cm, cán dao bằng gỗ dài 18cm, lưỡi dao bằng sắt dài 22cm.

- Đối với 60 (sáu mươi) lóng gỗ tròn các loại từ nhóm IV đến nhóm VIII. Có khối lượng 16,951m^3, có giá trị là: 32.217.850 *đồng (Ba mươi hai triệu, hai trăm mười bảy nghìn, tám trăm năm mươi đồng)*. Trước khi mở phiên toà gia đình bị cáo đã nộp 2.000.000đ để khắc phục hậu quả. Tịch thu

nộp ngân sách nhà nước số tiền còn lại là 30.217.850 đồng (*Ba mươi triệu, hai trăm mười bảy nghìn, tám trăm năm mươi đồng).*

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm cho bị cáoThào A Chá .

Bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận: *- Vụ Giám đốc kiểm tra I – TAND Tối cao* *- TAND tỉnh* *- VKSND huyện* *- Sở Tư pháp* *- Phòng PV 06- CA Đắk Lắk* *- Cơ quan Điều tra Công an huyện* *- THA HS* *- Chi cục THA DS* *- Bị cáo* *- Người bào chữa cho bị cáo* *- Người có QL và NVLQ* *- Lưu hồ sơ.*	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** **TRƯƠNG THỊ HUẾ**